

UBND TỈNH TÂY NINH
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /TTr - NV4

Tây Ninh, ngày 01 tháng 3 năm 2018

V/v lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH

Số: 3014
ĐẾN Ngày: 05.3.18

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Chuyên: *ƯTT (T)*

ƯTT
Thực hiện Quyết định số 72/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2018, theo đó trong tháng 04, Thanh tra tỉnh trình UBND tỉnh đề trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ quy định tại Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Thanh tra tỉnh đã dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Để có cơ sở trình UBND tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện các nội dung như sau:

1. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh: Đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

(đính kèm Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)

2. Các Sở, Ban, Ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết gửi về Thanh tra tỉnh để hoàn chỉnh Nghị quyết.

3. Thời gian lấy ý kiến dự thảo: Kể từ ngày 01/3/2018 đến hết ngày 31/3/2018.

4. Địa điểm tiếp nhận ý kiến đóng góp: Thanh tra tỉnh *(qua Phòng Nghiệp vụ)*
4). Điện thoại: 0276.3811.006.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NV4.
(Lâm)

CHÁNH THANH TRA



Trần Văn Minh Trí

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2018/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA, KỲ HỌP THỨ.....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 23 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

Xét Tờ trình số:/ TTr-UBND, ngày ... tháng ... năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về chế độ bồi dưỡng đối người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh như sau:

1. Phạm vi áp dụng

a) Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân tỉnh; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

b) Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

c) Địa điểm tiếp công dân cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang, cán bộ dân phòng, y tế, giao thông và các lực lượng khác khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, đảm bảo y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3) Mức chi

a) Lãnh đạo các cơ quan Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được lãnh đạo các cơ quan tỉnh giao nhiệm vụ, phân công làm nhiệm vụ hoặc triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 120.000 đồng/1 ngày/1 người.

b) Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ, phân công làm nhiệm vụ hoặc triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 100.000 đồng/1 ngày/1 người.

c) Lãnh đạo các cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; công chức được lãnh đạo các cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ,

phân công làm nhiệm vụ hoặc triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng tối đa 80.000 đồng/1người/1ngày.

d) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang, cán bộ dân phòng, y tế, giao thông và các lực lượng khác khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, đảm bảo y tế tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân; Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được bồi dưỡng 60.000 đồng/1ngày/1người.

đ) Người làm nhiệm vụ tiếp công dân được quy định tại các điểm a, b, c đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì mức bồi dưỡng bằng 80% các mức nêu trên.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, thay thế Nghị quyết số 18/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khoá, Kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng .. năm 2018 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2018./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;